

## Vai trò của biên tập và yêu cầu luật hóa quy trình biên tập xuất bản hiện nay

Ngày nhận bài: 08/11/2022 | Ngày phản biện: 08/12/2022 | Ngày xuất bản: 09/04/2023

**Tác giả:** Phạm Văn Thấu (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

**Tóm tắt:** (LLCT&TTĐT) Biên tập là một công việc có vai trò rất quan trọng trong hoạt động báo chí, xuất bản, nó quyết định đến chất lượng nội dung và hình thức của tác phẩm, công trình, tài liệu được công bố. Bài viết này nói về vai trò, nội dung của công tác biên tập trong bối cảnh hiện nay và đề xuất việc luật hóa hoạt động biên tập để hoạt động báo chí, xuất bản, trong đó có hoạt động quản lý được thuận lợi, được kiểm soát và được đảm bảo đúng định hướng.

### 1. Quan niệm về biên tập xuất bản

Về thuật ngữ, từ "biên tập" được dịch từ chữ Latinh: redactus - sắp xếp lại cho có trật tự; trong tiếng Anh: Redaction/Edit thành - Redactor và editor (người biên tập).

Theo Điều 4 Luật Xuất bản năm 2012 ghi rõ: "Biên tập là việc rà soát, hoàn thiện nội dung và hình thức bản thảo để xuất bản".

Hiện nay, tồn tại hai cách hiểu, cũng là hai quan niệm khác nhau về khái niệm biên tập. Không thể coi cách quan niệm này là đúng, khái niệm kia là sai, bởi lẽ mỗi quan niệm xuất phát từ mục đích nghiên cứu, từ góc độ tiếp cận và phạm vi giới hạn về đối tượng tác động khác nhau. Từ góc độ của nghiên cứu và giảng dạy về xuất bản, chúng tôi cho rằng, khái niệm biên tập hiện nay được sử dụng theo cả hai nghĩa:

Theo nghĩa rộng, biên tập là một quy trình hoạt động gồm việc tổ chức, khai thác, lựa chọn các tác phẩm để sửa chữa, hoàn thiện và nâng cao chất lượng của chúng rồi in, nhân bản; để truyền phát, phát hành trong các chương trình nghe nhìn, các chương trình phát thanh, truyền hình, báo in... Với nghĩa này, biên tập là một khâu quan trọng

của mọi hoạt động báo chí, truyền thông và nghệ thuật. Trong lĩnh vực truyền thông nói chung, tùy theo từng ngành chuyên môn khác nhau mà quan niệm về biên tập cũng có những điểm khác nhau do gắn với những công việc và đối tượng biên tập khác nhau. Cụ thể:

Trong xuất bản sách, báo, biên tập chủ yếu là việc tổ chức làm ra bản thảo, sửa chữa, hoàn chỉnh bản thảo làm cho bản thảo hài hòa giữa nội dung và hình thức, giữ được phong cách riêng của tác giả.

Trong phát thanh - truyền hình, biên tập là lựa chọn, chỉnh lý nội dung các chương trình phát thanh, truyền hình sẽ đưa lên phát sóng, làm cho bản thảo hài hòa giữa nội dung với hình thức, giữ được phong cách riêng của từng tác giả, bảo đảm yêu cầu về kỹ thuật phát sóng.

Biên tập ảnh là lựa chọn, phân tích, đánh giá, cắt cúp ảnh, sửa chữa lỗi chú thích, định hướng cho phù hợp với nội dung ảnh và chủ đề.

Quá trình chỉnh sửa thường bắt đầu với ý tưởng của tác giả cho công việc riêng của mình, tiếp theo là một sự hợp tác giữa tác giả và biên tập viên khi tác phẩm được tạo ra. Như vậy, chỉnh sửa là một thực tế bao gồm các kỹ năng sáng tạo, mối quan hệ của con người và một tập hợp các phương pháp.

Theo nghĩa rộng, biên tập xuất bản là hoạt động nghiệp vụ chủ đạo trong các nhà xuất bản, chủ yếu là biên tập sách, là một trong ba khâu của quy trình xuất bản (biên tập - in - phát hành). Cụ thể, đó là việc tổ chức khai thác, lựa chọn, thẩm định, gia công sửa chữa, hoàn chỉnh bản thảo để in nhân bản. Nói cách khác, biên tập gồm cả việc tổ chức làm ra bản thảo và việc sửa chữa, hoàn thiện bản thảo để đưa in. Như vậy, công việc biên tập theo nghĩa rộng này là chỉ một quá trình gồm nhiều công đoạn, công việc, thao tác... và đã được chia thành các khâu: công tác tổ chức bản thảo và công tác biên tập bản thảo; riêng khâu tổ chức bản thảo lại gồm công tác kế hoạch đề tài và công tác cộng tác viên.

Theo nghĩa hẹp, đa số các từ điển tường giải ngôn ngữ ở hầu hết các ngôn ngữ đều quan niệm biên tập theo nghĩa hẹp này. Theo Từ điển Hán Việt, "biên tập" /bian jí/: gom góp tài liệu để viết thành bài văn, quyển sách được hình thành từ hai yếu tố đồng

nghĩa, “biên” mang nghĩa: đan, bện kết lại, tết lại, sắp đặt thuận theo thứ tự; “tập”: gom lại, tụ hội, tập hợp lại. Bên cạnh đó còn có khái niệm “biên thẩm”, theo Từ điển Hán Việt, là “Sắp xếp, biên tập sách vở và kiểm tra các sáng tác”.

Gần giống như vậy, Từ điển tiếng Việt (Hoàng Phê chủ biên) cũng định nghĩa: “Biên tập” là “tổ chức việc biên soạn, góp ý kiến với tác giả, kiểm tra những sai sót của bản thảo tài liệu đã xuất bản”. Định nghĩa này chịu ảnh hưởng của quan niệm cũ bao gồm ba việc: biên soạn, tham gia với tác giả và kiểm tra, sửa chữa sai sót. Theo nghĩa hẹp và cũng là cách hiểu thông thường, phổ biến, thì biên tập ở đây ám chỉ biên tập bản thảo. Cụ thể hơn, biên tập là sự xem xét, đánh giá, sửa chữa, hoàn thiện bản thảo về tất cả mọi mặt trước khi đưa in. Theo đó, đối tượng của biên tập là bản thảo với những nội dung công việc như biên tập các bộ phận của văn bản (văn bản chính văn, các văn bản phụ); các phương diện biên tập (biên tập nội dung: chủ đề, đề tài; biên tập hình thức: biên tập lôgích, biên tập ngôn ngữ, biên tập kỹ thuật, mỹ thuật của bố cục tổng thể và chi tiết từng trang sách), v.v..

Quan niệm theo nghĩa hẹp là phù hợp với quan điểm chính thống mang tính pháp lý hiện nay (Luật Xuất bản năm 2012).

Trong công tác biên tập bản thảo, người làm công việc biên tập được gọi là biên tập viên - chủ thể thực hiện công việc biên tập nhằm tác động vào đối tượng biên tập là bản thảo. Các nội dung biên tập bản thảo như trên được coi là công việc chính trong nhiệm vụ của biên tập viên. Nói cách khác, biên tập viên là người thực hiện nhiệm vụ biên tập của mình ở cả ba khâu biên tập, in và phát hành.

Trong quy trình xuất bản, biên tập nằm trong các hoạt động văn hóa tinh thần, là công việc của người làm truyền thông, sử dụng những thành tựu, tri thức vừa tổng hợp vừa chuyên sâu vào nghiệp vụ này. Nó không phải là hoạt động sáng tác như những nhà văn hoá, văn học hay nhà khoa học. Mục tiêu chung của công tác biên tập bản thảo là thông qua việc gia công, chỉnh sửa bản thảo được hoàn thiện, nhằm nâng cao tối đa chất lượng nội dung và hình thức của tác phẩm.

Trong biên tập xuất bản, khái niệm biên tập được hiểu là hoạt động bao trùm, đồng nhất với nhiệm vụ của biên tập viên. Theo đó, đối tượng biên tập vẫn lấy biên tập bản

thảo là nhiệm vụ trung tâm nhưng ngoài ra còn đề cập đến những vấn đề xung quanh và liên quan đến bản thảo, công việc biên tập bản thảo. Đó là, giai đoạn tiền bản thảo gồm công việc chuẩn bị để có bản thảo, tạo ra bản thảo như công tác đề tài, công tác cộng tác viên; giai đoạn hậu bản thảo bao gồm một số công việc sau khi bản thảo đã chuyển sang dạng thành phẩm là sách với những hoạt động như theo dõi kiểm tra trong khâu in, sửa bài còn gọi là đọc morat (từ tiếng Pháp: morasse) - sửa chữa những sai sót trong bản in thử; làm phát hành; theo dõi, thu thập và xử lý thông tin phản hồi từ thị trường và dư luận xã hội...

Về lý thuyết, quy trình sản xuất sách gồm ba khâu nối tiếp nhau, nhưng trong thực tế hoạt động xuất bản hiện nay, công việc biên tập, in ấn và phát hành đã được chuyên môn hoá, độc lập với nhau; mỗi công việc đều gắn với những chức năng riêng biệt, những nhiệm vụ của những người, những bộ phận cụ thể. Theo đó, nhìn từ góc độ vai trò, vị trí của biên tập viên, ngoài công tác tổ chức bản thảo thì biên tập là một nhiệm vụ cơ bản quan trọng hàng đầu của biên tập viên.

Như vậy, quan niệm về biên tập được bó hẹp trong phạm vi hoạt động xuất bản, với tư cách là một trong ba khâu cơ bản của quy trình xuất bản, trong đó bao gồm những nội dung công việc chính là tổ chức bản thảo, biên tập bản thảo và xử lý những vấn đề liên quan đến bản thảo. Hơn nữa, để đạt được mục tiêu của biên tập, thì quy trình cũng như công việc biên tập phải được thực hiện bởi chủ thể - người quyết định chất lượng bản thảo.

## **2. Khái quát nội dung công việc biên tập xuất bản**

Ngày nay, biên tập mang hàm nghĩa rộng lớn và yêu cầu cao hơn, khi con người ngày càng có ý thức trong hoạt động củng cố, truyền bá và kiểm soát kiến thức của mình. Trong điều kiện của xã hội hiện đại, biên tập được nhìn nhận gắn với thực tế hoạt động xuất bản cũng như điều kiện kinh tế - xã hội một cách thực tế hơn và cụ thể hơn. Công tác quản lý thông qua việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ, theo Luật Xuất bản năm 2012, không thực hiện chế độ kiểm duyệt nhưng những công việc mang tính chất kiểm duyệt và kiểm định là bắt buộc phải thực hiện qua công tác biên tập và công tác quản lý. Nói cách khác, công việc biên tập và công việc quản lý là gián tiếp thực hiện chức năng kiểm định và kiểm soát. Công việc

biên tập xuất bản phải thực hiện những khâu như:

- Tổ chức khai thác nguồn bản thảo thông qua công tác cộng tác viên và công tác đề tài;
- Thẩm định, chọn lựa, sàng lọc tác phẩm, công trình đáp ứng mục tiêu xuất bản để đưa vào kế hoạch sản xuất;
- Gia công sửa chữa, hoàn thiện bản thảo về nội dung, hình thức;
- Phát hiện và ngăn chặn, loại bỏ những sai sót trong nội dung bản thảo, nhất là những nội dung nhạy cảm thuộc lĩnh vực tư tưởng, chính trị;
- Đọc sửa morat, bản in thử trước khi đưa in hay xuất bản chính thức trên mạng điện tử.
- Theo dõi công tác in và phát hành;
- Đọc, kiểm tra xuất bản phẩm trước khi phát hành và sau lưu chiểu, phát hiện và xử lý xuất bản phẩm vi phạm. Đây là công tác hậu kiểm thuộc quản lý nhà nước về xuất bản gắn với việc cụ thể trong hoạt động này là đọc kiểm tra nội dung xuất bản phẩm cho nên nó cũng có tính chất của hoạt động biên tập.

### **3. Vai trò, ý nghĩa của công tác biên tập**

- Xuất bản đóng vai trò "bà đỡ" cho đứa con tinh thần của người sáng tạo ra nó. Như đã biết, nguồn nguyên liệu quan trọng duy nhất cho hoạt động xuất bản là các tác phẩm công trình - kết quả của quá trình hoạt động sáng tạo của tác giả. Đó là sản phẩm trí tuệ, đứa con tinh thần của người trí thức, nhà chính trị, nhà khoa học, nhà văn hóa, nghệ sĩ...
- Xuất bản giữ vai trò "bộ lọc" tri thức, văn hóa. Mỗi quốc gia - dân tộc đều có những định chế về chính trị, kinh tế và nền văn hóa riêng của mình. Hệ thống tri thức, nền tảng tri thức quốc gia, tinh hoa văn hóa nhân loại được tiếp biến và lan tỏa cũng như truyền thống và bản sắc văn hóa là tài sản của dân tộc cần được giữ gìn và phát huy, tất cả đều thông qua hoạt động truyền bá, phổ biến, phát huy, giao lưu, hội nhập,

trong đó có xuất bản.

Sàng lọc văn hóa là cần thiết, xây dựng và phát triển văn hóa là có mục tiêu, tiêu chuẩn rõ ràng. Hơn nữa, thực tế là bởi trong sản xuất nói chung làm ra sản phẩm và luôn có những sản phẩm bị lỗi so với tiêu chuẩn. Sàng lọc văn hóa là sự loại bỏ những hạt sạn và định hướng sản xuất theo tiêu chuẩn. Nói theo ngôn ngữ của người quản lý thì xuất bản giữ vai trò người gác cổng, sàng lọc và ngăn chặn sự sai lệch, độc tính, gây hại và cả sự phá hoại trong các sản phẩm xuất bản.

- Xuất bản giữ vai trò vũ khí tư tưởng. Như đã biết, văn hóa tư tưởng luôn là một mặt trận. Người làm biên tập chính là người gác cổng, người giữ barie cho sự ngăn chặn và loại bỏ những sai phạm, lệch lạc về nội dung tác phẩm, công trình. Xuất bản là một hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa tinh thần, cho nên nó luôn được sử dụng như một công cụ tinh thần quan trọng và có hiệu quả nhằm vào những mục đích chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học...

Trong những điều kiện, tình huống nào đó của xã hội, chẳng hạn như có sự cạnh tranh, thậm chí đấu tranh về mặt tư tưởng, chính trị, thì việc sử dụng sách có vai trò đặc biệt và có tác dụng như một thứ vũ khí tư tưởng sắc bén và lợi hại. Với tính chất quan trọng của sức mạnh tinh thần do thông tin tri thức trong sách, báo tạo ra mà trong xã hội có giai cấp, xuất bản được giai cấp cầm quyền sử dụng như một phương tiện, một công cụ hay một thứ vũ khí lợi hại và hiệu quả trên mặt trận đấu tranh về lý luận, tư tưởng, ý thức hệ; và báo chí xuất bản thực sự trở thành một binh chủng trên mặt trận tư tưởng - văn hoá.

Đấu tranh bằng các công cụ văn hóa trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng là một hình thức của đấu tranh giai cấp. Mục tiêu của cuộc đấu tranh này là thiết lập và củng cố hệ tư tưởng chính thống của giai cấp cầm quyền, truyền bá rộng rãi để nó trở thành hệ tư tưởng phổ biến và thống trị trong xã hội; tác động tới ý thức chính trị của quần chúng, xây dựng niềm tin, đi theo và thực hiện chủ trương, đường lối của giai cấp thống trị, của đảng cầm quyền đại diện cho giai cấp đó.

Hiện nay, báo chí, xuất bản đang trong cuộc đấu tranh trực diện với các thế lực thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng; đấu tranh chống lại những quan điểm thù địch,

những luận điệu sai trái về tư tưởng, nhận thức chính trị...

Trong điều kiện hòa bình, xuất bản góp phần xây dựng, ổn định xã hội; giáo dục và nâng cao tri thức, phổ biến khoa học - công nghệ, nâng cao dân trí, xây dựng đời sống văn hoá, làm cho xã hội ổn định và phát triển... Xuất bản luôn là một kênh chuyển giao những tiến bộ của khoa học và những thành tựu của công nghệ. Xuất bản thực hiện vai trò, chức năng và cũng là nhiệm vụ của một công cụ văn hóa - tư tưởng, thông qua việc tổ chức hoạt động và thực thi nhiệm vụ của một cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông để xuất bản các loại tài liệu, sách, báo phổ biến tri thức khoa học, công cụ giáo dục cơ bản, hệ thống quan điểm chính trị và pháp luật để tuyên truyền, giáo dục, định hướng tư tưởng nhằm phục vụ cuộc đấu tranh đó, tạo ra động lực và nhân lực cho sự phát triển đất nước.

Chúng ta càng nhận thức rõ vai trò tiên phong và trực diện nhất của công tác biên tập xuất bản trên mặt trận này là để bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác, ngăn chặn và xóa bỏ những nội dung tư tưởng lệch lạc của các thế lực phản động, thù địch hiện nay trong các xuất bản phẩm.

Cần phải khẳng định rằng, ý nghĩa công tác biên tập cũng chính là mục tiêu của công tác này. Nói cách khác, việc thực thi vai trò của công tác biên tập chính là nhằm những mục tiêu tự thân của các vai trò đó. Toàn bộ quy trình và quá trình biên tập chỉ nhằm một mục đích cuối cùng, duy nhất và bao trùm trong công tác biên tập bản thảo là nâng cao, tối ưu hóa chất lượng mọi mặt của công trình, tác phẩm; biến tác phẩm, tài liệu từ trạng thái thô mộc ban đầu thành một sản phẩm hoàn thiện, hoàn mỹ, viên mãn. Mục tiêu bao trùm này cũng là yêu cầu đặt ra cho công việc biên tập, sửa chữa, hoàn thiện bản thảo: phải đạt được chất lượng của bản thảo ở mức cao nhất.

Đây cũng có thể coi là những tiêu chuẩn định tính đối với bản thảo sách, để từ đó hướng đến việc xem xét chất lượng về nội dung và hình thức của bản thảo. Về nội dung, thể hiện rõ được ý định chuyển tải của tác giả về các giá trị nội dung chủ đề tư tưởng, các giá trị khoa học, giá trị nhân văn và giá trị thẩm mỹ khác. Chất lượng nội dung được bảo đảm tức là cũng loại trừ được những hạn chế, thiếu sót khác về hình thức. Về hình thức, làm cho bố cục hợp lý hơn, kết cấu chặt chẽ mạch lạc và chỉnh sửa, gạt bỏ những sai sót, những chỗ lạc lõng, mâu thuẫn, nội dung trùng lặp. Đây

cũng là thực hiện phương châm chuẩn mực hóa bản thảo: Làm cho sách ra đời không còn "sạn", không còn "cỏ dại", không còn có chỗ ngôn ngữ vắn đục, phạm lỗi về lôgích, về phong cách. Cụ thể, về ngôn ngữ, biên tập sẽ làm chuẩn mực hóa ngôn ngữ bản thảo cho phù hợp, nhất quán về phong cách.

Thống nhất sử dụng ngôn ngữ về chính tả, về viết hoa, về viết tắt, về xử lý các từ ngữ nước ngoài, về sử dụng con số, về hệ thống ký hiệu; hợp lý về quy cách hình thức, về minh họa... Khâu này cũng được gọi một cách bóng bẩy là làm đẹp, là nhuận sắc cho sản phẩm, tác phẩm, công trình, tài liệu.

Ý nghĩa của công tác biên tập được thể hiện ở vai trò, vị trí của các khâu biên tập, qua vai trò của những người trực tiếp và gián tiếp thực hiện việc biên tập. Cụ thể hơn, việc thực hiện những vai trò này không ai khác chính là các nhà xuất bản mà trực tiếp nhất là các biên tập viên nhà xuất bản. Do đó, việc thực hiện tốt vai trò trong biên tập cũng là một cách quan trọng để giữ uy tín, thương hiệu của nhà xuất bản và của chính biên tập viên. Nói cách khác, vai trò hay tầm quan trọng của công tác biên tập bản thảo có ý nghĩa không chỉ đối với xã hội mà còn có ý nghĩa với cả biên tập viên và nhà xuất bản.

Cuối cùng, cũng chính ở khâu biên tập này mà biên tập viên có thể phát hiện được nhân tài - những người có năng lực sáng tạo; nuôi dưỡng và nâng đỡ tài năng này nở, phát triển trong những lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội thông qua việc thẩm định, đánh giá và xuất bản những công trình, tác phẩm của họ.

Tóm lại, biên tập không phải là tạo tác mà thực hiện chức năng bà đỡ cho sự ra đời của tác phẩm, công trình mới đồng thời cũng thực hiện vai trò người gác cửa về tư tưởng - văn hoá. Biên tập có ý thức, có trách nhiệm thì có thể dễ dàng ngăn chặn được những vi phạm, những sai sót, những lệch lạc hoặc thiếu định hướng về xuất bản.

#### **4. Cần thiết phải luật hóa quy trình biên tập xuất bản**

Thực trạng hiện nay quy trình biên tập chưa được xác định một cách cụ thể về đặc điểm phân kỳ, công việc, các chế tài về quyền và trách nhiệm của các đối tượng áp dụng mà chủ yếu còn mang tính cục bộ đơn vị xuất bản với những tên gọi khác nhau

như giai đoạn, công đoạn, bước, vòng... Luật Xuất bản năm 2012 có đề cập đến một cách không chính thức và không rõ rệt về hai giai đoạn biên tập (sơ bộ và hoàn chỉnh) nhưng chủ yếu là gắn với phạm vi trách nhiệm và giới hạn công việc của các bên trong quan hệ liên kết xuất bản. Nói cách khác, việc thực hiện những quy định tại Điều 23 Luật Xuất bản năm 2012 chỉ liên quan đến những phạm vi, giới hạn của nội dung công việc biên tập, chưa minh định được những ranh giới về thời gian, các chế tài về trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên liên kết, của những người tham gia hoạt động xuất bản.

Mặt khác, Luật Xuất bản năm 2012 được thực hiện trong thực tế bên cạnh những mặt tích cực, hiệu lực, hiệu quả thì qua thời gian cũng đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, không còn phù hợp với thực tiễn đã thay đổi, không còn tạo được sự thông thoáng, tạo động lực và tác dụng đòn bẩy cho hoạt động xuất bản phát triển. Do đó, đã đến lúc cần sớm đặt ra sự cần thiết cũng như đòi hỏi từ thực tiễn phải sửa đổi luật cho phù hợp với thực tế mới, những yêu cầu cần tạo ra những động lực mới cho xuất bản phát triển. Trong hoạt động biên tập cần được luật hóa để bảo đảm tính đồng bộ, tính thống nhất, tính trách nhiệm và hiệu quả trong hoạt động chuyên môn của lĩnh vực này, và cần coi đây là một xu thế để tạo ra sự ổn định, động lực cho sự phát triển lành mạnh ngành xuất bản, nhất là trong bối cảnh kinh tế thị trường và cơ chế liên kết xuất bản như hiện nay.

Luật hóa quy trình biên tập phải bảo đảm sự bao quát và kiểm soát được mọi khâu, mọi công đoạn không chỉ ở giai đoạn trung tâm, trọng tâm của công việc này mà cả giai đoạn tiền kiểm và hậu kiểm xuất bản phẩm một cách cụ thể, chính xác và kịp thời; xử lý thỏa đáng, đúng pháp luật những vi phạm hay sự cố bất kỳ liên quan đến biên tập và xuất bản phẩm. Để làm được việc này, cần có sự hội thảo, đề xuất và quy định qua quy trình pháp lý, khoa học để triển khai từ các đơn vị xuất bản đến các cơ quan quản lý nhà nước các cấp và các cơ quan lập pháp cao nhất.

Luật hóa quy trình biên tập là phải làm sáng rõ các khâu, các công đoạn gắn với vai trò, quy định được trách nhiệm, phù hợp với quyền lợi, với chức năng và vị trí công tác của các chủ thể, các đối tượng, các yếu tố tham gia; tránh chồng chéo về công đoạn, trách nhiệm và phải bảo đảm hài hòa về lợi ích của các yếu tố, nhân tố tham gia.

Luật hóa quy trình biên tập phải bảo đảm kiểm soát được cặn kẽ, chính xác và tuyệt đối mọi sự bất cập của nội dung và hình thức xuất bản phẩm, nhất là phải ngăn chặn, loại bỏ được những nội dung sai trái, những quan niệm lệch lạc, quan điểm thù địch, những sai phạm dù nhỏ nhất trong các bản thảo.

Luật hóa quy trình biên tập phải theo hướng định lượng các chế tài một cách thống nhất, đồng bộ, đủ hiệu lực pháp luật và quy chuẩn. Chúng ta có thể tham khảo Quy định chế độ Tam thẩm của xuất bản Trung Quốc, bao gồm Sơ thẩm - là giai đoạn tuyển duyệt và chọn lọc; Phúc thẩm là giai đoạn biên tập cơ bản, tập trung, chi tiết và toàn diện; Chung thẩm gắn với hoạt động hoàn chỉnh bản thảo và hậu kiểm./.